

Số: **40** /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **27** tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho lực lượng  
Công an xã, thị trấn giai đoạn 2021 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số lĩnh vực quốc phòng, an ninh;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24 tháng 12 năm 2016 quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số lĩnh vực quốc phòng, an ninh;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục tài sản đặc biệt và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản đặc biệt trong Công an nhân dân;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2021/TT-BCA ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an xã;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BCA ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Quyết định số 8465/QĐ-BCA-H02 ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Suất chi phí xây dựng công trình trong Công an nhân dân năm 2022;*

*Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;*

*Căn cứ Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho lực lượng Công an xã, thị trấn giai đoạn 2021 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho lực lượng Công an xã, thị trấn giai đoạn 2021 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho lực lượng Công an xã, thị trấn giai đoạn 2021 - 2030 (tóm tắt Đề án kèm theo Nghị quyết) được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua tại Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh gạch đầu dòng thứ 2 tại điểm a, tiểu mục 1.2, Mục 1, Phần I như sau:

“- Giai đoạn 2024 - 2025: Đầu tư xây dựng 54 trụ sở Công an xã, thị trấn, đảm bảo hoàn thành trong năm 2025.

- Đối với 06 trụ sở Công an xã trên địa bàn các xã hiện nay chưa đạt tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2026 - 2030, việc đầu tư sẽ được thực hiện sau khi phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

2. Điều chỉnh gạch đầu dòng thứ 2 tại tiểu mục 3.2, Mục 3, Phần II như sau:

“- Giai đoạn 2024 - 2025: Đầu tư xây dựng 54 trụ sở Công an xã, thị trấn. Trong đó:

+ Ngân sách tỉnh đầu tư xây dựng 46 trụ sở;

+ Ngân sách cấp huyện đầu tư xây dựng 08 trụ sở.



- Đối với 06 trụ sở Công an xã trên địa bàn các xã hiện nay chưa đạt tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2026 - 2030 sẽ được thực hiện đầu tư từ ngân sách tỉnh sau khi phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

3. Điều chỉnh tiểu mục 5.2, Mục 5, Phần II như sau:

**“5.2. Nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ để đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn**

Tổng kinh phí đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn của Đề án là 735,44 tỷ đồng, trong đó:

- Kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh là 479,03 tỷ đồng, trong đó:

+ Giai đoạn 2021 - 2025 là 99,58 tỷ đồng;

+ Giai đoạn 2024 - 2025 là 330,68 tỷ đồng;

+ Kinh phí đầu tư đối với 06 trụ sở trên địa bàn các xã hiện nay chưa đạt tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2026 - 2030 sẽ được thực hiện đầu tư sau khi phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt là 48,77 tỷ đồng.

- Kinh phí từ nguồn ngân sách cấp huyện là 256,41 tỷ đồng, trong đó:

+ Giai đoạn 2021 - 2025 là 183,46 tỷ đồng;

+ Giai đoạn 2024 - 2025 là 72,95 tỷ đồng (trong đó: Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc 51,17 tỷ đồng; thực hiện giải phóng mặt bằng đối với các trụ sở do ngân sách tỉnh đầu tư 21,78 tỷ đồng).

- Thời gian bố trí vốn và thực hiện dự án đầu tư xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công”.

4. Điều chỉnh Phần III như sau:

“Đề án thực hiện từ 2021 đến năm 2030; trong đó đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn hoàn thành trong năm 2025. Đối với 06 trụ sở Công an xã trên địa bàn các xã hiện nay chưa đạt tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2026 - 2030, việc đầu tư sẽ được thực hiện sau khi phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

5. Các nội dung khác giữ nguyên như Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho lực lượng Công an xã, thị trấn giai đoạn 2021 - 2030.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật, định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện, đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu của Đề án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười chín thông qua ngày 27 tháng 6 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Công an (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Sơn**